# CHỦ ĐỀ 1. THỂ HIỆN SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN

# MỤC TIÊU

# Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân.

# Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

# Điều chỉnh được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

# Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đầu ra.

# Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

# HS hình thành được phẩm chất và năng lực

# + Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ

# + Năng lực: thể hiện sự ti tưởng trong giao tiếp và hợp tác tự chủ và tự học.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề** | **Cấu trúc** | **Hoạt động** |
|  | 1 |  | 1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm | Giới thiệu ý nghĩa, nội dung cơ bản; các phương thức và loại hình trải nghiệm; những nhiệm vụ HS cần thực hiện. |
| 1 | 2 | Chủ đề 1. Thể hiện sự trưởng thành của bản thân | 2. Thực hành – Trải nghiệm |  |
|  | Tìm hiểu về sự trưởng thành. |
|  |  |  |
|  | 3 |  | Hoạt động chủ đề quy mô lớp | Nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân.  Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết** | **Chủ đề** | **Cấu trúc** | **Hoạt động** |
| 2 | 4 |  |  | Điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. |
| 5 | Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.  Sống và làm việc theo pháp luật. |
| 6 | Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành. |
| 3 | 7 | Sinh hoạt quy mô lớp | Thảo luận chủ đề “Trách nhiệm và trung thực trong tuân thủ quy định của pháp luật” |
| 8 | Sinh hoạt  quy mô trường | Toạ đàm “Trưởng thành tuổi 18” |
| 9 | 3. Báo cáo/thảo luận/đánh giá | Báo cáo sản phẩm trải nghiệm  Tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng |

## I. TÌM HIỂU NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TRẢI NGHIỆM CỦA CHỦ ĐỀ

## 1. Giới thiệu nội dung

* + GV giới thiệu ý nghĩa của chủ đề.
  + GV tổ chức cho HS tìm hiểu sự trưởng thành, khả năng tư duy độc lập và thích ứng với sự thay đổi; cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp; cách thực hiện kế hoạch và thể hiện sự trung thực trong thực hiện nội quy và những quy định của pháp luật.

## Trao đổi về phương pháp và hình thức tổ chức trải nghiệm

* + ***Hoạt động theo quy mô lớp, nhóm:*** Thực hành các biện pháp rèn luyện những biểu hiện của sự trưởng thành; tư duy độc lập, thích ứng với sự thay đổi; điều chỉnh cảm xúc, biết ứng xử hợp lí; biết hoàn thành kế hoạch theo thời gian và cam kết đặt ra; biết tuân

thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. HS rèn luyện thông qua xử lí tình huống, giải quyết các trường hợp, báo cáo kết quả rèn luyện, trình diễn thể hiện kĩ năng của bản thân để thực hiện các mục tiêu... *(dựa theo các hoạt động được thiết kế trong SGK từ nhiệm vụ 1 đến nhiệm vụ 6).*

* + ***Hoạt động tự rèn luyện theo quy mô nhóm, cá nhân:*** Vận dụng các kiến thức được trang bị vào thực hiện các nhiệm vụ rèn luyện trong các không gian ngoài lớp học; những nhiệm vụ của chủ đề được giao về nhà theo cá nhân hoặc nhóm. *(nhiệm vụ 7* – *SGK).*
  + ***Sinh hoạt theo quy mô lớp:*** Thực hành củng cố những biểu hiện của sự trưởng thành ở mỗi cá nhân; thể hiện sự trưởng thành ở vẻ bên ngoài, ở hành vi và lời nói. Lựa chọn một số nội dung mà HS trong lớp cần rèn luyện thêm để tổ chức hoạt động, giúp tất cả HS đạt được mục tiêu.
  + ***Sinh hoạt theo quy mô trường:*** Tọa đàm “Hoài bão tuổi thanh niên”.

## Kết quả/ sản phẩm

* + Nêu được các nội dung được trải nghiệm trong chủ đề để đạt được yêu cầu cần đạt.
  + Xác định được các hoạt động và loại hình mà cá nhân tham gia rèn luyện bản thân; tạo động lực, cách ứng phó với áp lực và khả năng thích ứng.

## II. THỰC HÀNH TRẢI NGHIỆM

## A. HOẠT ĐỘNG THEO CHỦ ĐỀ QUY MÔ LỚP

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập**  **Hoạt động 1. Tìm hiểu về sự trưởng thành**   1. Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân. 2. Xác định những thuận lợi và khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em đã vượt qua những khó khăn đó. 3. Chia sẻ cảm nhận về bản thân mình ở thời điểm hiện tại. | * Trao đổi theo nhóm, ghi kết quả vào bảng cá nhân. * Thảo luận nhóm và HS trình bày trước nhóm. * Chia sẻ theo nhóm 3 với kĩ thuật lắng nghe. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Hoạt động 2. Nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân** | * Chia lớp làm 5 nhóm thảo luận 5 trường hợp về biểu hiện của tư duy độc lập (tham khảo SGV). * GV kết luận (tham khảo SGV). * GV phỏng vấn nhanh. * Ghi những câu trả lời lên bảng. * GV giải thích ví dụ trong SGK. * HS chia sẻ theo nhóm về các tình huống của bản thân. * Phỏng vấn nhanh về cảm xúc khi bản thân độc lập trong tư duy giải quyết vấn đề. * GV giải thích về những dấu hiệu thích ứng với sự thay đổi. * HS trao đổi theo nhóm về những biểu hiện khả năng thích ứng và cách điều chỉnh bản thân để thích ứng. * Cho các nhóm HS đóng vai theo tình huống trong SGK (tham khảo SGV). * GV bổ sung thêm tình huống phù hợp với HS của mình. * Chia sẻ theo nhóm 2 – 3 HS. |
| 1. Lựa chọn những biểu hiện dưới đây thể hiện tư duy độc lập và giải thích lí do. 2. Chỉ ra ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân. 3. Kể về những tình huống mà em thể hiện tư duy độc lập và cách em rèn luyện. 4. Chia sẻ cảm xúc của em khi thể hiện được tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề.   **Hoạt động 3. Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân**   1. Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. 2. Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong các tình huống. 3. Chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Hoạt động 4. Điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau**   1. Đóng vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong các tình huống. 2. Trao đổi về sự hợp lí trong ứng xử của em và các bạn với các tình huống giao tiếp trên. 3. Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân để ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.   **Hoạt động 5. Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra**   1. Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra. 2. Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra. 3. Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.   **Hoạt động 6. Sống và làm việc theo pháp luật**   1. Thảo luận cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. 2. Đóng vai thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong những tình huống. | * Đóng vai theo nhóm 2 với các tình huống trong SGK. * Thảo luận và phân tích hành vi của các nhóm đóng vai. * GV có thể bổ sung tình huống của lớp để thảo luận (tham khảo SGV). * Chia sẻ theo nhóm. * Thảo luận theo nhóm dựa vào gợi ý trong SGK (tham khảo SGV). * Đóng vai theo tình huống trong SGK. * Phỏng vấn nhanh HS. * GV chia sẻ kinh nghiệm riêng. * Hỏi đáp cả lớp. * Thảo luận theo nhóm. * Đóng vai các tình huống trong SGK. |

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| 1. Phân tích những tình huống mà em đã thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. 2. Chia sẻ cảm nhận của em khi mỗi người biết sống và làm việc theo pháp luật.   **Vận dụng**  **Hoạt động 7. Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành**   1. Thảo luận nội dung sự kiện và thực hiện nhiệm vụ được phân công. 2. Tổ chức sự kiện. 3. Chia sẻ cảm xúc sau sự kiện. | * Thảo luận phân tích những tình huống của cá nhân về việc tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật. * Phỏng vấn nhanh HS cả lớp về cảm xúc của HS khi mọi người biết tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật. * Thảo luận theo nhóm đưa ra nội dung cần thực hiện và thực hiện nhiệm vụ được phân công. * Thực hiện cá nhân/ nhóm các công việc được phân công. * Chia sẻ trước lớp. |

## 3. Kết quả/ sản phẩm Luyện tập

– Mô tả được biểu hiện của sự trưởng thành của bản thân về vẻ bên ngoài và tâm lí bên trong như:

+ Tư duy độc lập; thích ứng với sự thay đổi.

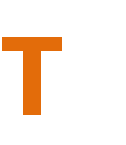
+ Cân bằng cảm xúc và ứng xử phù hợp.

+ Thực hiện được kế hoạch đặt ra.

+ Tuân thủ nội quy, quy định.

## Vận dụng

* Sự trưởng thành được thể hiện thông qua việc tổ chức sự kiện.
* Hiệu quả của buổi tổ chức sự kiện.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập củng cố và mở rộng**  **Rèn luyện phong cách của người trưởng thành**   * Mô tả một số hành vi đi, đứng, ngồi... thể hiện sự lịch lãm, văn minh. * Thực hành những hành vi được mô tả.   **Bàn về sự trung thực và trách nghiệm trong tuân thủ pháp luật**   * Thể hiện tính trách nhiệm khi thực hiện nội quy. * Trung thực trong tuân thủ pháp luật. * Chia sẻ các tình huống thực tế.   **Thảo luận về những khó khăn khi tuân thủ quy định của pháp luật**  **Vận dụng**   * Tiếp tục thực hiện hành vi của người trưởng thành trong cuộc sống. | * Quan sát mẫu. * Thực hành theo nhóm. * GV giải thích về ý nghĩa và vai trò của tính trách nhiệm và tại sao cần sự trung thực trong tuân thủ pháp luật. * Tranh biện giữa các đội chơi. * Chia sẻ theo nhóm. * Căn dặn HS thường xuyên vận dụng những điều học được vào cuộc sống. |

## Kết quả/ sản phẩm

**Luyện tập củng cố và mở rộng**

* + Biết cách thể hiện hành vi của người trưởng thành ở hình ảnh thể chất, hình ảnh bên ngoài.

## Vận dụng

* + Cam kết rèn luyện phong cách của người trưởng thành và trung thực thực hiện quy định của pháp luật.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Luyện tập và mở rộng** |  |
| **Trình diễn và sân khấu hoá “Trưởng thành tuổi 18”** |  |
| Với ba nội dung tập trung cho từng khối lớp:  – Lớp 10: | – HS các khối lớp được giao nhiệm vụ và chuẩn bị trước kịch bản. |
| + Chuẩn bị chương trình văn nghệ ca ngợi tuổi trẻ. | – Người dẫn chương trình (MC); nói về ý nghĩa của tuổi trẻ. |
| + Câu hỏi giao lưu. |  |
| – Lớp 11: |  |
| + Xây dựng kịch bản và trình diễn về Phong cách tuổi trẻ. | – HS trình diễn các nội dung của các khối lớp. |
| + Câu hỏi giao lưu. |  |
| – Lớp 12: |  |
| + Xây dựng kịch bản và trình diễn về Ước vọng tuổi trẻ. | – MC thực hiện phần câu hỏi giao lưu với HS ngồi phía dưới. |
| + Câu hỏi giao lưu. |  |
| **Vận dụng** |  |
| * HS thể hiện phong cách người lớn, hành vi văn minh ngay trong quá trình tham gia buổi hoạt động tập thể toàn trường. * Tham gia tích cực và văn minh trong quá trình giao lưu. | – MC phỏng vấn nhanh HS toàn trường về cảm xúc cá nhân khi tham gia sự kiện và mời đại diện trả lời. |

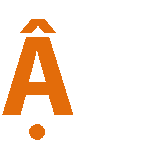
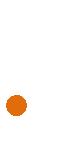
## Kết quả/ sản phẩm

**Luyện tập củng cố và mở rộng**

* + Khối lớp 10: Thể hiện được sự tự tin, vẻ đẹp của sự trưởng thành thông qua việc biểu diễn văn nghệ và sự lựa chọn tiết mục biểu diễn.
  + Khối lớp 11: Thể hiện được sức mạnh của tuổi trẻ, vẻ đẹp của phong cách qua kịch bản xây dựng và hành vi mà HS đóng vai.
  + Khối lớp 12: Thể hiện được sự trưởng thành qua ước vọng mà nhóm đặt ra; thể hiện được quan điểm, sự sâu sắc của tư duy và cảm xúc của thanh niên hiện nay.

## Vận dụng

* + Ý thức về hành vi của mình khi tham gia vào các hoạt động trong cộng đồng và hành xử đẹp như một người thanh niên trưởng thành.



|  |  |
| --- | --- |
| **1. Nội dung** | **2. Cách thức tổ chức** |
| **Báo cáo**  **Trình diễn và sân khấu hoá “Trưởng thành tuổi 18”**   * Chia sẻ những điều mỗi cá nhân đạt được sau tất cả các hoạt động khác nhau liên quan đến chủ đề.   **Đánh giá**  **Hoạt động 8. Cho bạn, cho tôi**   * Gọi tên đặc điểm cá nhân yêu thích của bạn. * Mong bạn thay đổi điều gì?   **Hoạt động 9. Khảo sát kết quả hoạt động**   * Chia sẻ thuận lợi và khó khăn. * Tổng kết số liệu khảo sát.   **Hoạt động 10. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**   * Tiếp tục rèn luyện thói quen. * Chuẩn bị chủ đề mới. | * Chia sẻ trong nhóm và trước lớp. * Tổ chức đánh giá đồng đẳng theo nhóm. * GV khảo sát nhanh trên lớp bằng phiếu hoặc giơ tay. * Trao đổi, chia sẻ trước lớp. |

## Kết quả/ sản phẩm

* + Bảng tự đánh giá kết quả rèn luyện trong SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Viết lời nhận xét của bạn về bản thân vào SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Viết nhận xét của GV về cá nhân hoặc nhóm, tập thể lớp vào SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12.
  + Hướng tiếp theo trong rèn luyện